

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



SAIGON THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG **G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÈ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA
Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhất hảo hạng.

Tất cả tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn liền.

Đồ hóa-học, thuốc men đồ dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng và kỹ nghệ, vẽ nghệ chụp hình, dược thảo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền, chai, ly trong sự thí nghiệm, máy châm-chất, hu-nhà-khoa, thí-học và cụ-chuẩn-tức-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học đồ tiệm tiệm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên môn. THUỐC NGUY CHỮU SỬ CỦA ÔNG LƯƠNG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÀ TRỊ BỆNH HỚT Á-PHIỆN

Đồ hương-vị và cuộc vệ sanh. Bán đủ các thứ đồ đồ chụp hình, hóa sĩ và bán là

TIỆM THUỐC TẠI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE LỬA

Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 338.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.

Giấy viết thơ mà xin sách được-tính-lược-biên hàng chữ quốc-ngữ và chế nho và sách niên, và
giấy đồ chụp hình

15^e Année

N^o 658

Le Jeudi 21 Décembre 1916

ABONNEMENTS EN INDOCHINE

Par an.... 5\$00
Six mois... 3.00
Par feuille. 0.10

GIÁ MUA

Mỗi năm... 5\$00
Sáu tháng... 3.00
Từ tờ... 0.10

ANNONCES

A traiter avec le
Gérant, le meil-
leur marché,
possible.

GIÁ LỜI RAO

Tính với Chủ
rẻ hơn hết.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

CAUSERIES
SUR
L'AGRICULTURE
ET
LE COMMERCE

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT
VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX: TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 - SAIGON

SOMMAIRE

- | | |
|---|--|
| 1 ^o Giá bạc, Giá lúa. | 9 ^o Giặc Âu-châu. |
| 2 ^o Công văn lục. | 10 ^o Thảo mộc xuân thu. |
| 3 ^o Học buôn. | 11 ^o Thơ tín văn lai. |
| 4 ^o Nam-kỳ thời sự. | 12 ^o Hãy kiên kẻ lạ. |
| 5 ^o Thơ nhơn tẩu ich. | 13 ^o Túy kiều. |
| 6 ^o Di-đoan. | 14 ^o Hải thương loại ông phú. |
| 7 ^o Việc đáng làm. | 16 ^o Chàng Già-Đi. |
| 8 ^o Triện-ác chi báo như ảnh tùy hình. | |

LỜI RAO CẦN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tại từ, có gởi bài đến: An hành hoặc không an hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cầm không ai dặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỹ.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION

(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đồn bà Annam ở Saigon và Lục- Tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhạn loại thủy xoàng, cá rá, giây chuyền đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đồn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GUINTOLI.

HÀNG TÀU

HÀNG BẮC

NHỰ-T-BỒN, LANGSA

VĂN VĂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Đường Espagne số 84.

SAIGON

Triệu-Cường

TRÔNG RĂNG

Đường Thủy-bình môn bài số 188,

CHỢ-LỚN

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đến 39,

SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St Emillon, hiệu Beaujolais và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng có rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nên, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRỄ ĐEM BẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélale Goudron Robert, khai vị tầu có danh và hiệp theo phép vậ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bệt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tầu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SE GỢI ĐỀN
CHỦ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỔ PHÍ

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiết là hiệu nghiệm

CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phê Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh:

Khi bị thiên thời rồi (âu tả nhiều lắm cùng là mệt mỏi hết sức) người bệnh phải uống một muỗng cà-phê Elixir Anticholérique, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phê hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên RENOUX, và hiệu con rồng có cầu chứng kéo lắm sự giả mạo.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

PATE PECTORALE THOMAS

Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, đỡ trị bệnh sởi mũi nhưc đầu, ho, đau-họng, khan tiếng, siêng, vãn vãn.

Thu thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bệnh sởi mũi, nhưc đầu, cũng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng, thể nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bảo chế y khoa tân sĩ và nhất hạng bảo chế y sinh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



THUỐC HOÀN SANTAL SALOLÉ THOMAS

Thuốc này chế ra dâng trong các thuốc-dạ mà thời; trị bệnh lậu, đau bụng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiểu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bôn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

SÚNG BAN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỨ. Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thọc, vãn vãn).

BÓ NỮ TRĂNG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dông cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy làm chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LÂM, ÍT TIỆM BÌ KIP !

SẼ GỢI VÀO LẠI CHẤU CÁCH MAU LẺ.



Kính trình cùng Quý-vị dặng rõ: Tôi có lập tiệm khắc CON DẦU băng đồng và bản đồng, con dầu thường và con dầu có số, hoặc có ngày tháng (Dateurs et numéroteurs automatiques). Quý-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHA.

NAM-HONG-PHAT KHÁCH SẠN

ở đường Boulevard Bonnard, số 606 ngang garage xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sửa xe, máy, đèn essence và đèn, alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niêm phong kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mây ông.

HUYỀN-HUỆ-KỶ.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THŨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay, trị nhức đầu,
đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần diệu

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THŨ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH

Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là Essence de enthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn đựng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

KHẢ KÝ.— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX trên mỗi ve, vì đã có người thấy sục thượng-hạng của dầu này, nên mới đã đổi mà làm y vậy. Những người đổi-dã ấy đã bị tòa Saigon lên án phạt rồi.



GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước	31.45
Hãng Đông-Dương	3.20
Hãng Hồng-Kông Shanghai	3.20
Hãng Chartered	3.18

GIÁ LÚA

Mỗi tạ 68 ký-lo chở đến nhà-máy Chợ-lớn (Trả bao lại cho chủ)..... 2 \$ 05 tới 2 \$ 10

CÔNG VĂN LỤC

Vi lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 28 Novembre 1916 :

Cấp bằng cho Dương-văn-Biên, Nguyễn-hữu-Lợi, Lê-hạ-Thanh làm tạm thơ-ký học-tập (lương mỗi năm là 240 người); tên Phung-So làm tạm thơ-ký học tập, lương mỗi năm là 300 người và bổ đi giúp việc tòa Tân-đảo và sở Giáo-nghiệm-nhơn-thân.

Vi lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 4 Décembre 1916 :

Thuyên bổ ông Trần-cửu-Trường, huyện hạng nhứt, chủ quận Hòn-chong (Hà-tiên) đi tòng chánh quan Tham-biệp, chủ tỉnh Châu-độc (Tòa-bố), thế cho ông Phạm-thu-Công, huyện hạng nhì, đổi đi làm chủ quận Hòn-chong.

Vi lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 4 Décembre 1916 :

Cấp bằng cho thầy Võ-văn-Hiệu, có bằng cấp hậu-bổ giáo-tập, làm giáo-tông và bổ đi tòng chánh quan Tham-biên chủ tỉnh Sa-déc.

HỌC BUÔN

Tràng học nghề buôn phỏng lập, để mà dạy người bốn quốc dạng thông cách bán buôn hùn hiệp, đã tỏ trong hai bài trước rồi; ấy là một điều đại hữu ích cho người Nam ta nhiều lắm. Nếu lập dạng nhà trường

học buôn, chẳng phải để dạy học không mà thôi; nhưn có tràng dạy buôn, muốn cho học trò mau thông, mau rõ nghề buôn, thì phải lập tại chỗ tràng học ấy một hàng làm người đại lý cho các nhà buôn bán, tục lâu nay

Tiệm bào chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

nhiều xứ văn minh, đều có làm. Nhà đại lý ấy không có vốn mà ăn lời, nghĩa là chấp mỗi đại thương mà không hàng hóa xuất nhập, tỉ như tục mình kêu bằng : « *Đầu môi dọc* », hay là, *đầu nậu*, Nhà buôn lớn, nhà nghề to, cửa xuất cảng, cửa nhập cảng, hàng hóa thập vật dùng thường trong xứ, hay là ngoại xứ, thì tại chỗ đại lý có kiểu, và có giá phỏng định sơ sơ ; người muốn mua, hay là người muốn bán, đều phải do với chỗ đại lý ; thì trong hàng đại lý cho thông hay phép buôn, sổ sách bút toán cho rành ; giá cả phân minh ; giống như mua sỉ bán lẻ, mà khỏi đàm hóa hạng về nhà, khỏi trừ hóa hạng, cứ một việc mua giùm hay là bán giùm ; *cư trung nhi thủ lợi*, (ở giữa mà ăn lời). Làm như vậy, dạy học trò, nghề buôn mau thông, mau hiểu. Bởi đó, mới phải lựa, sau khi ba năm học rồi, trò nào thông giỏi, cho ra ngoại quốc, ở mà làm thông-tin của nhà hàng đại lý ấy ; đăng thông tin giá hàng hóa, xuất cảng, nhập cảng với chúng ta, đăng biết trước mà ăn lời ; biết hàng đắt ẽ mà lãnh mua lãnh bán

giùm ; lây tiền đầu.

Anh em người giàu có, có con trai, nên hùn hiệp lại mà lập một nhà trường dạy nghề buôn, như taphồng nghi đây ; nếu lập đăng trạng học buôn rồi, làm đăng như các lời ta phân sơ sơ đó ; thì người bốn quốc, chực vị thiêu niên, mới thành tựu đăng. Nếu mà người trường giả đời này đây không lo tính giùm cho con cháu, ngày sau ắt khó mà đền chỗ văn minh cho kiếp người thanh lịch.

Xin hãy xét một đếu này, mà dực mình mới nhiều ; ta chẳng nhắc đến, người hoặc thầy, hoặc quên, chớ nhắc đến, thì người quả không quên đâu.

Trong bốn quốc, đang lúc này, từ nhà nghèo, cho đến nhà giàu ; từ nhà sang, cho đến nhà hèn, hễ có con trai, trong mười nhà, đã hết bảy tám nhà, cho con vào trạng học của nhà nước lập để dạy thi. Học trò nhỏ từ 7 tuổi đến 15 tuổi, ở trường sơ học ; ăn ngoài, ngủ ngoài, cha mẹ phải kìm chỗ gởi, mướn nuôi ; những nhà chứa trẻ ấy, có cần mắng siêng năng, mà dạy dỗ, giữ gìn con người gởi cho mình đó

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

không? — Quả không. — Trẻ nhỏ xa cha mẹ ở với người đứng, trong ý nó, thì mừng đăng thông thà ; còn ý cha mẹ, thì có an lòng đăng không? Có khi không. Vậy học trò mỗi trạng sơ tại địa hạt, số học trò ước chừng từ 700 đến một ngàn. Vậy mà, mỗi năm chọn thi đăng cho vào trường trên, bực nhì, chừng bao nhiêu? Không đăng trên, mười người. — Than ôi! Còn lại học trò đông quá, quên làm ăn, siêng sáng, cực nhọc quen thân, thả luôn chơi bời du hí, ăn ngon mặc tốt. Đông như vậy, mà không dùng như vậy? Chẳng biết có đếu chi lợi cho dân không? Hay là hại cho dân? Xét cho

chi lý, nhà nước, và hàng lớn dùng người giỏi có bằng cấp, nội Bốn-quốc ước mây ngàn người? Phỏng tính thử chừng năm ngàn người là nhiều quá, còn người quyết học có bằng cấp, trước và sau, phỏng chừng một muôn người ; còn người học trước và sau không thành tựu phỏng mười muôn người, thì trong số đó ở không chẳng dùng chi về việc ruộng rẫy, làm ăn theo thường cho đăng ; thì nghĩ và xét, có buôn không? Nếu không kiếm cách thế chi, chớ số người có học đó, làm việc buôn, học trường buôn, thì đã dụng về đâu? Xin hãy xét lây!

Chủ-Bút.

Nam-kỳ thời sự

Hôm 4 Décembre 1916, hội nhóm thi Tri-huyện. Bốn-quán xin biên tên các vị đã đắc khoa :

- 1° Lê-thành-Long (phòng văn quan Nguyễn-soái). 913 points
- 2° Tô-ngọc-Đường (Toà nhì dinh Hiệp lý). 888 points
- 3° Ngô-văn-Chiêu (Toà bố Tân-an). 833 points
- 4° Vương-quan-Kỷ (Sở thâu thuế chánh ngạch). 819 points

5° Trương-mỹ-Thạnh (Toà bố Trà-vinh). 756 1/4 p.
Bốn-quán kính mừng năm vị đăng nhẹ bước thang mây và chúc cho năm vị mau gia quan tấn tước, lấy ân-đức mà rầy cho chúng dân nhờ.
MỘT VỤ BÀI-NẠI Ở CHỢ-LỚN.
Khách Quán-dông Lạc-Tu, làm công tại quán trà-phe mỹ hiệu Yên-kỷ, ở cột lòng-dền năm ngọn và Nguyễn-văn Lạc xe-ích ở đường Phong-phu, âu đã (bộ khi dành

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

trầu cướp ruộng chi đây, không thì dành mèo, không nữa thì uống trà-phe chẳng trả tiền hay là nghinh-ngang trong tiệm) đi thưa, rồi xin bãi-nại. (Sao vậy?)

AI DÈ GIÀU MÀ THAM?

Cô Huỳnh-thị-Tý, bạch-nghe ở đường Phú-giao (Chợ-lớn) đi có mã chẳng thừa-kiện chi, rằng Nguyễn-thị-Giàu (còn kêu giàu nữa hết) 37 tuổi, người gốc ở Biên-hòa, lén rút một cây hàng đáng 5 đồng bạc rồi khự.

ĐÁ ĐỜI

Tên Nguyễn-văn-Lý làm điều-dưỡng tại nhà-thương Phước-kiến, nhà ở đường Thủy-Bình, gặp cuộc, chén tạc chén thù, uống rồi uống nữa (chắc là mới lãnh

lượng) uống thét, say. Ban đầu còn đi hai chơn, lần lần bốn chơn rồi lại ngánh mặt dòm trời, trời lút-lắc, đưa chơn rờ đất, đất lung lay, ngó từ phía chẳng thấy ai, bèn nằm ngay nơi quan-lộ. Lĩnh tuần-thành kêu chẳng chịu dậy, phải điệu về bót đợi tấp rượu mới làm giấy phạt đưa về. Uống rượu nữa thôi?

GIẬN AI MÀ QUÊN SỰ-NGHIỆP VẬY?

Có một người đến bót có rằng bỏ quên trên một cái xe keo nọ (cũng quên coi số nữa) một đôi giày ăn Phón, thân dưới bằng da láng, thân trên bằng nỉ đen. Chú thòi-xa nào được đây chắc là nghĩ kéo xe năm bảy bữa!

Thời nhơn tồn ích luận

Đã sanh chung trời đất, gái trai chi, cũng đấng người ta, xét công của mẹ cha, giàu nghèo vậy, cũng là mặt mũi. Máy tạo hóa sớm rồi đến tối, trời đất xây, đêm lung sáng ngày; sức hóa-công cứ việc đổi thay, làm nhơn vật phải xét suy cho cùng tội; rùi mà sanh mình dốt, không thông hay, cho rõ hiểu phải chăng, may mà có học văn, biết chữ nghĩa, ắt tưởng hư thiệt. Ấy mới cho rằng: Toàn-nhơn đạo đó.

May sanh người Nam-Việt, sáng của trời no ấm sướng nhiều bề, nếu mà dè chúng chê, kẻ quần áo quên lo máy mặt mới là nũng cho chó! Phần Nam tử phải toan dặt thất, chất nữ nhi, phải tính nên hư,

dưới trên, trên dưới đứng tư, cao thấp, thấp cao theo bực. Xét thế cuộc mỗi đều, đều sanh tức, người khôn ngoan, sao quên đạo con người. Gái trai sao mà lo một vui chơi, quên đạo nghĩa luân thường là tục tốt. Rùi mà dốt, cho phải biết thảo thân ngay chủ, rùi mà nghèo, cho phải tưởng nghĩa bạn, ơn thầy: có lý, nào, mà xử sự như đũa ngậy, ham vui sướng quên lo đều phải chăng. Trời đất Việt cho dân cuộc sống, đất ruộng phân cây cá có dư dùng: sanh làm người đông mặt dặng hưởng chung, dốt cho làm cũng hiểu rằng hơn vật. Người trai gái ở ăn thuần thật, nương nhờ nhau, tin cậy với nhau; ở làm sao trước

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

cũng như sau, chó khá ở quá bồi quá lở.

Phận Nam-tử:

Thế Tạo-hóa âm dương phân biệt, sanh người ta trai thuộc phủ dương; may cho người làm nam tử đường đường, phải thông rõ phần minh mệnh dạng; phơi mặt giữa đất trời cho đàng, đầu quan dân cũng gọi là nam nhơn; công sanh thành lo trước trả công ơn, vậy mới gọi người tròn chữ hiếu; làm trai cho biết đạo, đạo làm người tin nghĩa đừng quên; tin nghĩa là vợ phận dưới, chồng bực trên, xử cho trúng tình phu, nghĩa phụ; làm trai giỏi phải thờ một chủ, lựa chủ nào hiền ngộ một lần; xưa Thánh nhơn lời dạy rằng, chim còn biết chọn cây nó đậu; Mặt trước phu cho biết xấu, chó tham sanh, thà lợi mà quên lo; giữ đạo người cao thấp phải so đo, chỗ phải trái lựa nơi mà dè; khuyên chó tướng làm người là dè, người không toàn hiếu nghĩa người phải hư; phận con người chó bỏ giờ dư, lúc rảnh phải lo lường nhơn đạo: người tiên giác nhiều ông trưởng lão, dè lời rằng, mà dạy trẻ hậu sanh: khuyên con em lòng dạ phải hiền lành, đừng bác chước thú rừng mà lung dữ; có dạy rằng: « Nhân trung kiếm diêm bình sanh sự, tính lý tư lương nhứt sở vi » — rằng: « Lúc rảnh rang sắp xét việc nhiều khi, phải nhớ lại ban ngày đều chỉ quấy, trai như vậy, cho là trai phải, trai hay lo nhơn đạo cho toàn, mỗi người trai giữ phận cho an, trong cả nước nhờ nhau

tên tốt; trai chó khá lòng tham làm bốc hốt, tham của tiền quên nghĩa quên nhơn: con nghịch cha vì cho rẻ ít hơn, tở oán chủ, không dè dung ăn cắp: em giận anh ăn hiệp, kiện gia tài điền địa dặng phá láng; vợ với chồng xử việc như đũa hoang, lại nói quấy: ông chả bà nem nghe rất tục. — Xứ như vậy, sao không hồ nuốc, làm con người có trung hiếu nghĩa tình; quấy trời ai mình phải sửa mình, đâu có lý liễu mình vì giận bạn. Người Nam tử xử đời cho thông sáng, chó bỏ thờ rồi cũng quá một đời, chơi cũng chơi, mà phải tính việc chơi, chó ham quá, chơi sa dè mà hư tục, giận cũng giận, mà giận phải chữa hồ nuốc, làm sao cho nhơn đạo có hơi hơi; dặng vậy thời an cuộc với người đời, nếu không ác hồ chung cả nước.

Phận Nữ-nhi:

Phận con gái theo phe âm kín đáo, tánh yêm liềm nhỏ nhẹ giữ bề trong; việc chi mà phải trái dè nơi lòng, ít động dặng kỹ hơn người nam tử. Tuy vậy có tánh hiền, tánh dữ, trí khôn khôn hai bực thật khác xa; gái khôn ngoan dựng vững cửa nhà, gái ngu dại phá hư gia đạo; gái thông giỏi rõ đều khôn khéo, xử cuộc nhà chồng yêu mến, bạn kính vì; gái dại khôn cả xóm khinh khi, việc gia sự thả trôi như rêu cỏ. Bài sau ta chỉ tỏ, gái làm sao mới gọi rằng khôn, gái làm sao mà chê đũa không hôn, cho bạn gái Lục-châu xem xét.

Chữ-Bút.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

DỊ ĐOAN

Người Annam ta phần nhiều còn tin tưởng dị-đoan, nhứt hạng là nơi thú què mùa, trong thôn hương nội vắng, ít ỏi thiệt thà, nghe người rừ ren gặt phình. Đã bấy lâu, được văn minh Pháp-quốc soi cả cùng nơi, sao người nước ta còn dụ dụ, chưa bỏ thói hủ tệ rừ, cứ be be giữ mấy lá bùa-chú, phép phù, đem tiền mà nuôi kẻ biếng nhát, nói qua phát giận, giận rồi lại bắt buồn cười, nên phân biện đôi lời, can đều hơn thiệt, phải quấy đời đương, ngổ hầu cho kẻ còn tin tưởng dị-đoan nghe mà sửa lấy tục nhà, cho khỏi hao khối tổn, khỏi hại, dầu phải trái xin nghỉ tính bỉ xá cho kẻ muốn ra công giúp ích cho đời, nhứt hạng là đảng trẻ em nên nghe lấy, ngày sau trừ diệt tệ ấy đi.

Đều dị đoan truyền đời này qua kỹ nọ, lớn bày đều trẻ thơ bác chước, truyền từ lưu tôn, thì làm sao cho dứt được: chim cú chim mèo kêu thì gọi là điềm bất tường, gà mái gáy cho là chuyện bất bình, bày điềm hoạn họa. Thương hại cho lũ chim cú nhiều khi phải bị bắt đóng đinh, đánh giết; gà mái mới ới động một chút, muốn lẫn lược gà cồ, mà bị nhổ lông cắt cò. Dầu như có điềm thật đi nữa, thì phải can ơn mấy thú ấy, vì nó cho mình hay trước mà ngăn ngừa tai họa, có sao lại giết nó, té ra ta bội ân bội nghĩa lắm rằng?

Vả chẳng chim thì kêu, gà thì gáy, sao lại cho là đều quái gỡ. Chim cú chim mèo là loài chim

ăn đêm, ban ngày vốn không thấy đường, khi đi ăn thì cũng kêu như loài khác vậy; song tiếng kêu nghe buồn bực một chút, chớ có hề chi. Lại thêm giống chim ấy ăn rông chuộc và rần rít, kỳ thật là giúp ích cho nhà nông làm đó, người Annam chưa biết nên mới lỗi lầm.

Thơ rằng:

Đông bang mau tỉnh giết chiêm bao,
Cái thói Dị-Đoan khá bỏ nào!
Miệng cú chớ bâng diêm chẳng lợi,
Tiếng mèo đừng tưởng việc hư hao;
Tánh linh người chẳng tưởng cơ nhiệm;
Vật món chim nào hàng mấy cao;
Hề loài điều cảm thì kêu gọi,
Hải hùng chi làm nhọc công lao.

Công lao tưởng quày mặc người mong
Mèo cú giúp đời thật hữu công;
Trừ diệt bầy xà an mạng chúng,
Sát tha lũ công lợi nhà nông,
Ra ơn đem vàng người kính tiếng,
Giúp sức canh khuya kẻ ngại lòng;
Đám hồi nhơn tinh sao tệ bầy,
Trà ơn nở lấy oán mà đong.

Nói qua những chuyện nhỡ mọn, là như nhện sa, con mắt giết, cũng nói là có đều, có việc, chim khách kêu thì sửa soạn cửa nhà, vì có khách quan đến viếng. Ôi! càng nói càng tức cười. Con nhà Annam thông thả, dù ăn dù mặc, nhờ có đất vườn thành mậu, nên chẳng lo làm công việc chi, cứ bày đều bày đặt cho có chuyện mà thôi, chớ chẳng tưởng xa rằng Chết trắng qua nước ta mà giết đường thương mại, thâu lợi muôn ngàn. Nay mà người Annam còn đôi ba miếng ruộng đó, cứ uống rượu đặt đều, rồi bại, thì chưa làm sao; một mai Ân-Thanh dành được

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

mấy mẫu ruộng Nam-kỳ rồi thì, ô hô lão bỉ, tấn dị thói nan, bỏ càng thì việc kia đã trễ.

Như đã nói trước đó thì đều dị đoan lưu truyền chẳng dứt, là bởi đâu mà ra? Vì con nít vừa mới nên ba nên năm, biết nghe biết nói, thì cha mẹ anh em có bánh hay kêu ông-kẹ ma-lê mà nhát nó. Tuổi trẻ vừa nên bảy nên mười, khi tối tâm không muốn cho nó đi chơi, thì dọa rằng: chớ kia có ma mèo, góc nọ có ma heo ma ngựa. Lăn lăn trẻ ấu thơ ngu trong trí rằng có ma thật; nay nghe nói nhà kia ma liền xông vào nhà khuấy rối; mai thâu tai rằng kẻ đi đêm qua trường bị ma nhát, ma liền, ma giầu, cho ăn đất sét trong bụi, dù thử kẻ sao chớ xiết. Nghe vậy thì tưởng thật có ma, cho nên khi qua trường, cùng đất thánh, tự nhiên trong lòng pháp phùng bát ợ, đánh trống ngực, dường như có ai đi thử thử sau lưng, ngỡ là ma, hoảng hồn liền bỏn tẩu; công lưng chạy chừng nào lại nghe độp độp đằng sau chừng nấy, mới la hoảng rằng ma, rằng quỷ, kỳ thật chẳng có việc chi cả. Còn nếu nghe cái chi rớt, lòng sợ sảng, tưởng là ma liền, có khi người biết mình nhát, nôm theo khuấy chơi cũng có. Như đêm kia tôi đi chơi trong xóm khuya, đi ngang qua một trường vắng. Trời mờ mờ, về ngàn vật vật; tư bề lặng lẽ, người người giắt điệp dương mê, bỗng nghe trống diêm

bốn dùi, trước sau vẫn về. Thuở nay nghe người thuật rằng hiểm kẻ bị ma nhát nơi ấy. Tôi mới đi coi chơn giả thế nào. Thình lình vật chi rớt ngay trước mặt, chút nữa thì lỗ mũi đập rồi; tôi cũng sanh nghi, chớ phen này bị ma nhát. Nói thiệt, tôi khi ấy rờn ớn cả mình, song gắng gượng coi nó làm chi cho biết, chớ chạy như kẻ khác, rồi cứ hô rằng ma, thì nghe danh nhớt kiếp lắm. Suy rồi tôi hết sợ, dừng bước lại, lòng tai liết mắt, coi thử đều chi. Đứng giây lâu, nghe có hơi động trên nhánh cây, xem quả là dơi ăn trái, làm rớt hơi này đó. Nên hoảng hốt như kẻ khác, chẳng coi đi coi lại, cứ dậm dẫu mà chạy thì nói là ma đó thôi.

Thơ rằng:

Miệng thè thường đón huyền lâm ôi,
Ma đầu chẳng thầy thầy người thối;
Nhặng nanh mùa vút chưa từng gặp,
Núp ngò rình trường đã hằng rồi;
Quỉ chẳng nhát người người nhát quỉ,
Lời không hăm thế thế hăm lời;
Này ai chí quyết rằng là thật,
Xin tỏ ảnh hình rõ khác nói.

Khúc nói nghe đã bắt nhảm tai,
Cái chuyện hà rong cứ đặt hoài;
Tuần xóm ma quào la chú Phó,
Văn dân yêu rượt quả thầy Cai;
Tình kia chưa thâu ngờ tà mi,
Thế nọ hằng rồi biết nhát trai;
Quỉ quỉ tinh tinh đừng nói nữa,
Bây nhiều cũng đủ bắt cười dài.

A. N.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

VIỆC ĐĂNG LÀM

VỀ CÁCH SỬA ĐIỀU HÁT-BỘI ANNAM.

(tiếp theo)

Trong Lục-Châu nhiều gánh hát bội an-nam, mà kép hát bội, hay dở nam nữ quá ngàn. Hãy xem xét cho chí lý lời ta luận đây cho kỹ. Hỡi, vậy chớ nghề hát xướng của bốn quốc ta đây: Từ Bàu gánh đến kép hát có ai mà dỏi cơm khát nước ngày nào không? Rằng không. Nếu không thì có ai lo sợ đều chi đâu, mà phòng sửa lại. Nhưng vậy mà trong điệu hát bội, còn nhiều đều tệ quá, nên phải nhắc lại cho bạn bốn quốc nghe, rồi xét cho cùng tốt, mà sửa lại cho phân minh.

Hễ vị nào có chi chút đỉnh trong nhà, ý muốn lập gánh, có hiểu lập gánh hát mà làm chi? Chủ ý cầu vui, mà trong cầu vui, cần thêm lợi. « Tục » Hại thì có, lợi chi? Muốn làm chi cho có lợi, phải hiểu rõ sao rằng lợi, có lý nào mà nhắm con mắt lại, làm cầu may, thì là không thông. — Lập gánh mua đồ hát, kiếm kép hát, dành bạn này, giết bạn kia ra bạc cho nhiều lựa kép hay của người đang dùng đem về làm của mình; làm như vậy phải hay là quấy. « Quấy ». Trong bọn kép đào có vị nào thông minh học văn chương giỏi không? « Không » Hễ người dốt thường thường tham bạc tiền, ít rõ hơn nghĩa đạo đức; chỉ tr người sanh thành dưỡng dục còn không kê thay, kê một no bụng vui chơi thả trôi như cỏ lục bình. — giống bầu-câu, lúa thóc đâu thì bay đến

đó. — « Tệ » Bàu gánh có hay chữ không? Có rõ chuyện hơn đạo không? « Có » nhưng mà trong trăm chưa có một. Bởi vậy cho nên cư xử không rành, luận phân lộn xộn; ý có gánh, có bạc, nhóm đông kép cho hát, tự ý nhưng thứ, kép hát làm sao thì làm, cứ để nghe lòng người đi coi ghen đũa nào hay, thì cho rằng đũa ấy hay; không biết hay là sao? Hỡi lại thương vì nó hơn mấy trẻ khác, quý báu nó lắm. « Bất minh. » Một thứ tuồng, trong một gánh hát, có đủ người nam nữ, mỗi người làm, có vai cạp, có vai sơ, có vai lồng ống. Nhưng mà phải có mới hát đặng, chẳng khác nào cuộc thế thường, có việc làm thì có tên không làm chi, thì có tên chi. Xem coi có phải là một tên kép hát hay quá, hát một mình nổi thứ tuồng không? Quả là không. Sao mà bầu gánh lại xử không minh, khinh vai vật, tặng kép chánh. Minh xử đũa giỏi ăn nhiều, đũa dở ăn ít là đủ, lý nào mà bạc kép dở, dở kép hay, có sai không? Sai. Lại thêm hay nghe tiếng bưng đỡ, lời dèm dũa, làm cho trong gánh lộn xộn. Trọng quý nó quá cho đến đời vợ ngu con dại làm sai đạo lý. — Tệ bởi người không khôn, làm cho những đũa ngu dốt sanh đều đặng, rồi lại cho rằng hết thấy bọn hát bội là xấu lắm, vô sự vô phụ, xem coi tục quấy mong sanh,

tại người làm không rõ. Xét cho kỹ nghĩ cho cùng, điệu hát là một điệu đã làm vui cho thế sự, xem chơi và học lễ nghĩa đạo đức cho gần; tại người dở học tập tục tồi bại, lại đổ thừa rằng hát bội Annam xấu. Người sanh ra làm người ta; nghề nào cũng là nghề làm mà ăn, làm mà đỡ thân, như nghề tinh nhưt thân vinh; trong bọn hát cũng như bọn người đời, cũng có phải quấy, tốt xấu, ngay vậy, khôn dại, có lý đâu mà xấu hết sao? Người ra học tập từ chưa biết hát, cho đến biết hát, cũng lâu mới đặng, khôn mới hay; dễ lắm sao? Nhái người hiền xưa làm người thông giỏi cho in cho nhằm đề sao? khó lắm chớ! Nếu cứ chỉ cho phân minh rành rẽ nghề hát, cũng một nghề làm ăn thanh lịch. Xem coi chữ quốc văn minh thanh lịch, học đặng

nghề hát cũng qui cũng vinh như các nghề khác kia vậy chớ. Ai đi; đại làm cho quen đại, sai làm cho sai thêm, bất thông làm cho nhiều bất thông, làm hư điệu nghệ, hễ dân ngu dễ làm sai, học sai mau, học phải lâu, tập tục quấy sai, rồi lại cho người này là hư, hư chỗ nào? sai chỗ nào? Có phải quấy làm thêm quấy ra chẳng? Nay ta mới có ước thứ sửa tục lại cho tốt, chủ ý quyết làm cho nên, không từ lời nghị luận, may đặng thành, là may cho cả nước, may cho bọn nhà nghề; ví như rũi mà không nên việc, thì cũng tại người đời chưa muốn sửa hư ra nên, sửa xấu ra tốt; bất quá ta một tồn công, hai phí của, xét ta cũng không sai quấy chi.

(Sau tiếp)

Bầu Ninh.

Thiện ác chi báo như ảnh tùy hình

Thuở xưa có hai anh em họ Từ, nhà nghèo, ở gần chơn núi, kê bên chơn núi lại có một cái tiều-lộ ăn thông ra chơn thành thị.

Bữa kia, trời vừa tối, có một người buôn bán đi bán hàng nhiều về đến đó, trời tối không dám qua núi một mình, bèn ghé nhà họ Từ xin tá túc rằng ngày sẽ đi. Hai anh em chịu cho ngủ đậu. Người ấy mới đem gói hàng vào nhà lo ngồi nghĩ. Đoạn mới soạn coi tiền bạc bán nội ngày được bao nhiêu, đếm xia xong bỏ vào túi, gói đầu mà nằm. Mặc đi cả ngày mệt mỏi, nên nằm liền ngủ. Người em họ

Từ thấy nhiều tiền bạc thì chóa con mắt, vì thuở nay khó chưa từng thấy của; nên đợi tên bán hàng ngủ mê, nó mới thức lên anh nó dậy mà bàn tính với nhau rằng: « Anh em mình nghèo khổ lắm, nay sáng người bán hàng này tiền bạc nhiều mà lại độc hành, vào ngủ đây, chắc là cơ hội trời xui cho anh em mình làm giàu, vậy thì anh em mình hãy giết phức nó đi, lấy tiền bạc mà sanh phương làm ăn, vớt thầy nó xuống truyền núi có ai biết ai hay. »

Người anh nghe dứt lời liền đáp lại rằng: « Chẳng nên! Người ta một mình vào ngụ nhà mình, là

Tiệm báo chẻ chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Tiệm báo chẻ chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

có bụng tin minh ngay thật; nếu mà mình sanh lòng tham đoạt của hại mạng người, dầu người thế không hay, mắt hoàng-thiên che sao đặng? Người em nói: « Diệp may mà chẳng làm thi là uổng, thời từ bất hành phản thọ kỳ uon. Anh không nghe tôi, ngày sau chớ có đến tôi mà vay mượn. »

Người anh càng đặng đôi ba phen cũng không đặng. Người em quyết ý, nên xách dao bén lại chặn cổ người bán hàng, cho một dao hõn lia khỏi sát, rồi cứ việc vát thây đem quăng dưới truyên núi, cách nhà đôi dặm, liền trở về dọn dẹp và rửa dấu máu chỗ người bán hàng nằm, đoạn mới đem túi bạc ra coi, cả thảy trên trăm lượng, kêu anh lại chia. Người anh không thâu một mảy, để một mình người em tóm lấy. Sau người em dùng của ấy làm vốn buôn bán đôi năm, lần lần có vốn lớn, cưới vợ sanh đặng hai trai, nên tám tuổi đều cho ăn học.

Còn tên bán hàng đi bật tích không về, vợ con đau trạng không cáo cửa quan, song càng lâu tang tích càng biệt, không ra mối. — Người anh thấy em sát nhưn thọ tài, đã không bị họa hại chi, mà lại được giàu to, thì trong lòng bất bình lắm, bởi nghĩ tính cốt nhục không nở lựu cho ai hay, bèn mượn thợ vẽ, vẽ một bức tượng ông trời mà thờ, tượng ấy diện mạo từ chi đều đủ, duy thiếu cặp mắt mà thôi. — Cách hai mươi

năm sau, hai người con của người em đều lớn, học giỏi vào trường thi, cả hai đều đậu thủ khoa. triều đình bang y mảo vinh qui bái tở, về chớ gia quyền lai kinh, hầu bề làm quan.

Người anh hay tin ấy lại càng bất bình hơn nữa, thăm trách cuộc báo ứng không công. Chẳng mấy ngày đã đúng kỳ, người em bèn mượn thuyền, chở hết gia tiểu sự sang, bán hết đất vườn hiện hữu, đi theo con vào kinh. Rồi thay l đi chưa được nửa đường, bị một trận cuồng phong, thuyền phải chìm giữa biển, chết hết cả nhà, chim hết cả gia-tài, không sót một vật. Tin dữ này đồn thâu tai người anh, người anh nghe liền đem bức tượng ông trời xuống về thêm hai con mắt, và đề thêm hai câu thi rằng :

*Tích nhật sơn đầu thiên vô nhân,
Liên triều Hải dề thủy hữu tình.*

Lời bàn :

Phải chi người em họ Từ an phạn thanh bản như anh, dầu nghèo đói cái phượng-danh còn rạng, hơn ham của phủ vản mà phải bại cả nhà, quả là : đặc chi dị, thất chi dị. Quả báo đã chẳng đến lập tức, sau khi giết người lấy của, mà cũng chẳng cho được hưởng lâu dài chút an ổn nào. Chết một mình đến chưa hết tội lệ, đợi cho đủ vợ con đều chết một ngày, của cải tiêu liêu, sự nghiệp thả trôi dòng nước. Nghĩ cho tội : Của ấy của chi? Vợ con ấy bởi đâu mà có?

Hiệp-hòa : Cao-hải-Đề.

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Nguyên cội giặc Âu-châu

Đương thời, nhiều nước Trung-lập công-đồng nghị-luận về cuộc giải hòa: Các nước còn chưa rõ căn-cội việc chiến-chinh ngày nay, nên đổ tội cho hoàng-đế Guillaume II và đức giám-quốc Poincaré rằng hai người vì sự hiềm tư mà làm cho vỡ-lở hoàng-cầu. Người bản nói vụ chiến-đấu này chẳng phải tại hoàng-đế Đức mà ra, một tại đức giám-quốc Pháp cố thù về cuộc tranh cạnh nhau lúc Pháp thâu xứ Ma-rốc (Maroc).

Các nước lại lấy cớ về sự môi tên quân Đức bị bắt đến có một tấm hình (carte postale) trong ấy vẽ hình hoàng-đế Đức đứng dựa mỏ tiên-vương mà thề rằng : « Tôi thề chẳng gây giặc này ra cho non-dân đồ-thất. »

Cuộc gian-dối này chỉ phỉn được các nước Trung-lập, chớ chẳng gạt ta được. Thiệt sự, thì Đức-quốc coi dèo thế cũng, lực tận, chỗ sở-nguyện không xuôi, bày ra đồn huyên vậy thôi. Chẳng phải Đức-quốc giao chiến đó mà thôi đâu, Đức-quốc đã có ý ấy, đã lâu rồi nên tích thảo đồn lương, sắm chiến-thuyền, đúc đại-bát. Đây xin nhắc một hai chuyện làm cớ :

Năm 1899. — Năm 1899, hoàng cầu biệp tại thành La-he (La Haye) công-đồng, có hoàng-đế Nga là ông Nicolas bày buộc các nước phải sắm tàu-bè, súng-ống như nhau, không nước nào được nhiều cũng

không được ít. Dường ấy, hoàng-cầu mới yên-ôn được. Các nước vui lòng chịu, duy có sứ-thần Đức và sứ-thần Áo bất đi.

Năm 1905. — Qua Năm 1905 ngày 31 mars, hoàng-đế Đức lại nghe lời sàm-tấu của đức hoàng-Bulow (Bu-lô) sang qua thành Tanger (Tăng-giê) ngăn-cãng Pháp, chẳng muốn cho Pháp-binh đem cờ bão-hộ mà cấm nơi địa-phương Maroc. Mà Pháp cũng nhin đi, rồi công-đồng với các nước liệt-cường mà tính vụ ấy.

Vụ xứ Maroc vừa xong, qua ngày 27 Octobre, ăn lại-thành hình quan Thống-soái De Molke (Đờ-mô-lô-kô, là vị Thống-soái đại danh trận 1870) hoàng-đế Đức diễn-thuyết lại nói rằng : « Bấy giờ nước ta phú-túc, hỏa-pháo sẵn, khí-giải nhiều, nước giàu dân mạnh, chẳng còn phải sợ-ngợ gì nữa, chừ-vị uống lỵ rượu này mà mừng cho Đức-quốc cường đồng ! »

Năm 1908. — Áo-quốc ý thế hiệp cô, chẳng kể lời giao-ước làm tại Bá-linh thành, cứ hùng-binh qua đoạt xứ Bốc-ny (Bosnie) và Hết-dê-gô-vinh (Herzégovine). Nước Tắc ở giáp ranh hai xứ này bất bình muốn ra binh-vực lại bị Đức-quốc hãm-dọa, hứa giúp thêm binh cho Áo. Nga, Puáp và Anh thấy diềm bất-tướng khuyên Tắc nhin đi thì Tắc mới thôi.

Năm 1909. — Đến năm 1909, hoàng-đế Anh sang Bá-linh thành

bào chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

ra mặt hoàng-đế Đức và có diên-thuyết giữa đô-hội, nói rằng: « Anh sẽ giữ sự hòa-nhả luôn luôn. » Cũng trong năm ấy, Pháp-quốc lại nhượng cho Đức nhiều cuộc địa thanh-mậu sung-trú bên xứ Maroc.

Năm 1910. — Năm 1910, Đức quốc phóng đường xe-lửa qua thành Bắ-ta (Bagdad) bên xứ Ả-rập. Nga-quốc rút binh đồn nơi cương-giải về để cho Đức-quốc dễ bề chuyên-chở mà làm cho nên việc.

Năm 1911. — Năm đó, Đức-quốc lại đem một chiến-thuyền qua thành A-ga-đia (Agadir, bên phương Afríque) lại có cho binh-lính đóng làm cho bên Pháp-quốc rúng động. Vậy Pháp-quốc phải nhượng hết một phần đất rất sung-túc cho Đức mà giao hòa.

Năm 1911-1912 và năm 1913. — Lúc này, Đức-quốc sắm sửa mã

binh, chiêu quân, đúc súng, lại thâu tiền sở-phí về việc giặc-giã. Nhứt-trình rộ lên xuôi-dục lòng dân, làm cho náo động trong nước.

Năm 1913. — Pháp-quốc sợ chuyện nguy cho nước, sai 124 vị sứ-thần qua kinh-đô Thoại-quốc hầu có cầu hòa với Đức.

Tháng tám năm ấy, Áo thông tin cho Ý rằng Áo muốn đánh mà thâu xứ Tắc.

Năm 1914. — Ngày 28 Jun năm 1914, đông-cung Áo mỹ-danh là François-Ferdinand và phu-nhơn saug qua thành Xê-ra-giơ-vô (Serajévo) bị hai tên học-sanh thích-khách, Học-sanh vốn là người vô dân Áo, mà Áo-quốc dễ quết rằng Tắc xuôi-mưu. Chánh-phủ Tắc nói rằng vô can trong vụ thích khách, mà Áo cũng không nghe.

(Sau sẽ tiếp)

(Dịch ở báo Langsa)

Trần-phát-Văn.

THẢO MỘC XUÂN THU

(Tiếp theo)

« Mao-tặc, mi dám giết một tên gia-trông của ta, thì ta thề quyết trả thù ấy. » Còn ba tướng nguyền rằng trọn mắt dùng sức mạnh đến. — Bốn viên đồng tướng đánh còn chẳng xê Thiên-trước-Huỳnh, lại bị Thiên-trước-Huỳnh giết hết một viên, còn có ba cự sao cho lại. Kim-linh-Tử nói: « Ba người lui ra, để ta giết nó một trận. » Nói rồi vội vỗ ngựa đến hét lớn rằng: « Cường đạo,

mi tên họ chi? hãy nói cho Tam-gia-giá biết, chùy của Tam-gia-giá đây không chịu đánh những kẻ vô danh chi bối. » Thiên-trước-Huỳnh nói: « Người là hải tử không hiểu thời sự, như ta, Chiếm Đại-vương ở Thục-thúc-sơn Thiên-trước-Huỳnh là ta đây. »

Kim-linh-Tử nghe rồi chẳng nói chi cả, vỗ ngựa lướt tới, bọn lâu la cũng thôi cỡi làm hiệu, thoát ghe chiến trống van vạy, hai người

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

hồn chiến nhứt trắng như rồng chơi biển cả.

Thiên-trước-Huỳnh nổi dóa, cầm đại đao chém trên rồi chém dưới, Kim-linh-Tử đỡ không muốn kịp, ba viên đồng tướng lại áp ra trợ chiến. Thiên-trước chẳng có nao, Kim-Bạc thấy vậy nổi xung bão xa-phu ở đó giữ xe cùng đồ hành-lý, Trạch-Lang đứng bên xe thấy vậy buồng tiếng khóc.

Kim-Bạc nói: « Mi đừng sợ sệt, hãy ở đó phục thị Tiều-thơ. »

Nói rồi cầm Bả-phát đao xốc lại tiếp đánh. — Sáu người đánh tại dưới triền núi 20 hiệp chưa biết hơn thua, quân sư Út-ly-Nhơn ở trên núi xem thấy rõ ràng, bèn dẫn mười tên lâu-la đi vòng phía sau giết bọn xa-phu cùng thị-nữ là Trạch-Lang rồi đoạt luôn cả xe cùng đồ hành-lý và Ngân-Hoa tiều-thơ giã giã về núi.

Nói về Kim-linh-Tử đánh thoi hai tay mỗi một, chùng ngó lại thấy mất cái xe thì nói rằng: « không xong, chi ta bị cướp, ta đã trúng kế nó rồi. » Kim-Bạc nghe nói cả kinh tay chơn búng rùng cầm đao xui xỉ, nên bị Thiên-trước-Huỳnh cho một đao đứt làm hai đoạn, còn Kim-linh-Tử 2 tay đã đuối, cầm song chủy như cầm vật chi nặng ngàn cân. Đương lúc nguy cấp như vậy chẳng biết tánh mạng ra thế nào xin xem hồi sau phân giải.

HỒI THỨ BA

Kim-Linh có nạng tiên phong cứu, Ngân-Hoa tròn tiều Nữ-Trình thâu.

Thơ rằng:

Trời chẳng dứt người ấy là thường,
Ngân-Hoa nhờ có Nữ-Trình nương;
Thiên tiên xuống cứu chàng Linh-Tử,
Một ngã thì em, chị một phương.

Nói về Tần-Giáo, Thạch-Thì, Kinh-Giáo hiệp cùng Kim-linh-Tử đánh đặng mấy giờ tinh thần đã mỏi mệt, mà thắng chẳng đặng Thiên-trước-Huỳnh, lại thêm Ngân-Hoa Tiều-thơ bị bắt, phần thì mặt trời đã về tây, trong lòng lại đói, ba tướng lại bại tàu, duy còn Kim-linh-Tử độc chiến mà thôi, mệt thở vo vo, Thiên-trước-Huỳnh cầm đại đao đỡ bắt song chủy Kim-linh-Tử rút xuống đất, Kim-linh-Tử than rằng: « Mạng ta tới rồi! » Than vừa rồi xây có một trận hương-phong thổi đến, thổi mất Kim-linh-Tử, còn ba tướng khi bại tàu chạy đặng trong giây phút rồi ngó lại thấy mất Kim-linh-Tử, đều cả kinh, Thạch-Thì nói: « Tam công-tử bị yêu tà dùng phép gió thổi mất. » Tần-Giáo nói: « Chẳng phải đâu, chắt là chết rồi. » Kinh-Giáo nói: « Bọn ta mau về phi báo, rồi sẽ tính kế khác. » Nói rồi ba tướng suốt đêm trở về phi báo.

Nói về Thiên-trước-Huỳnh đất thắng trở về núi, Quân-sư Út-ly-Nhơn ra tiếp rước rồi nói: « Đại-vương ngày nay đấu chiến rất nên mệt nhọc, nhưng mà có chỗ cung-hỉ, là tại nơi tôi thi tiêu kế nên mới đặng một vị Ấp-trại phu-nhơn, » Thiên-trước-Huỳnh cả mừng, dạy Cam-Diêm, Giã-Thê hai đứa liều đầu theo phục thị, chờ lựa đặng

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

ngày tốt sẽ vậy tiệc động-phong huê-chúc. Hai đĩa liêu-dầu vàng lờ ra đi, Thiên-trước-Huỳnh lại dạy bày yến cùng Quân-sur nhập tiệc.

Đây nói về Thạch-nhụy-sơn, Bắc-hiệp-động có một vị Thự-Dự chơn nhưn đương ngồi bông phúc

dùng mình, bèn khai huê nhân thấy biết Kim-linh-Tử mặc nang, bèn saidồ đệ là Đờ-niệm-Tử xuống cứu, bởi rủa Đờ-niệm-Tử dùng hương-phong đặng rước Kim-linh-Tử.

(Sau sẽ tiếp theo)
Nguyễn-Bửu.

THƠ TÍN VĂN LAI

Saigon, le 7 Décembre 1916.

Mon Cher Monsieur Ngô-ngọc-Vang
Ex-Conseiller Provincial
à CANGIUC.

Tôi có dạng thiệp của thầy cho hay rằng ngày 15, 16 tháng 11 Annam thầy gả cháu lấy chồng. Tiết vì đường xa, lại mắc việc quan, nên tôi chẳng đặng thân hành đến nơi chúc mừng cho cháu.

Vậy tôi xin kính 1 năm nhựt trình Nông-cổ cho cháu nó đọc,

ngỏ tường đều cầu ích mà học đòi, hoặc là thấy những gương lành tục tốt mà noi dấu. Đường ấy tôi tưởng khi có ích hơn là bánh, mứt, rượu, trà, cũng là kim huê, liêng, pháo.

Sau xin chúc cho 2 vợ chồng cháu đặng cảm sắc-hòa hai, bá niên hảo hiệp.

NGÔ-TƯỜNG-VÂN.

Secrétaire des Travaux publics.
Saigon.

HÃY KIÊN KÈ LẠ

Nhiều khi mình đi tàu, đi đò ở nhà ngũ, hay là tới chỗ lạ thì rõ đâu được trong đó có người mình đáng kính cùng không.

Thuở trước ông Cọt-Nay (Cornelle) đi đường, chung một xe có hai ông khách, hai người này vẫn nghe danh ông Cọt-Nay là tài ba lợi lạt đi tiếm làm quen. Song thấy ông Cọt-Nay ăn mặt sơ sài thì không dè, nên chẳng thêm hỏi tới.

Lúc đến thành Ba-ri (Paris) khách tiếm ra mới biết ông Cọt-

Nay là người đi chung một xe với mình. May chớ phải hỏi nầy khi dễ phạm nhâm ông bây giờ mắc cỡ biết chừng nào?

Ví như một vị vua Langsa vào chời tên bán thang, tên ấy ăn nói không giữ lễ phép, chừng biết là vua thì hèn vía rụng rời.

Ở đời biết rõ người ta không ra gì còn không dám khi thay, than ôi! nhiều kẻ không biết người ta thế nào lại xem mình làm trọng quá.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Trong sách Tây nói: Ngày kia hạt con lạt vào bầy ngỗng, ngỗng tưởng hạt là một loài ngên cỏ ở dưới đất mà « cò quét » như mình chẳng dè khi hạt đũ lòng cánh bay nửa lưng trời ngỗng mới rõ hạt là qui.

Hồi ông Trính-quang-Nghiep đi

thì, có kẻ sai ông trái chiều nấu nước. Chừng kẻ ấy thấy ông đậu Trạng-nguyên thì tạ tội rằng:

Sai trái chiều, biểu pha trà,
Lỡ dại xin người rộng thứ tha!
Đưa mọn với hai con mắt thịt,
Biết ai thanh tục lại phân ra.
Đặng-văn-Chiêu.

Túy-Kiều diễn nghĩa

« Chiếc xoa là cửa mây mười,
« Mà lòng trọng nghĩa khinh tài
« xiết bao ! »

Sinh rằng: « Lân-lý ra vào,
« Gán đây, nào phải người nào
« xa xui ! »

« Được rày nhờ chút thơn rơi,
« Kẻ đã thiếu-não lòng người bây
« nay ! »

« Bầy lâu mới được một ngày,
« Dừng chơn, gạn chút niêm-lây
« (1) gọi là. »

Vội về thêm lây của nhò,
Xuyên-vàng đôi chiếc, khăn là
một vuông.

Bực mây (2) đón bước ngọn tường,
Phải người hôm nọ, rõ ràng
chăng nhe ?

Sương-sùng giờ ý rụt-rè (3),
Kẻ nhìn tận mặt, người e cúi
dầu.

Rằng: « Từ ngẫu-nhĩ gặp nhau,
« Thăm trông trộm nhớ, bầy lâu
« đã dón ! »

« Cái trâm ấy giá đáng mấy mươi?
« Mà quân-tử thiết là trọng nghĩa
« khinh tài xiết bao ! »

Kim-Trọng rằng: « Tôi ở trong
lân-lý đây, chớ phải người nào
xa đâu mà cô phòng khiếm-
« cho quá. »

Bầy lâu nay, lòng tôi thiếu-não,
buồn bực, nay may mà đặng
nhờ chút thơn rơi thì cũng
đủ qui rồi.

Bầy lâu nay mới được một ngày
gặp-gỡ, vậy xin cô dừng chơn
cho tôi hỏi chuyện riêng một
chút. »

Đoạn Kim-Trọng lạt đặt trở về
nhà, lấy thêm một đôi xuyên
vàng và một vuông khăn là.

Rồi nhón gót, bước trên mấy bực
mây mà leo lên ngọn tường,
dòm coi cho rõ-ràng phải người
hôm nọ chẳng ?

Giáp mặt rồi, hai đảng sương-
sùng tỏ ý mắt cõ. Trọng phin
cho tận, còn Kiêu lại e, cúi đầu.

Trọng rằng: « Từ ngày thỉnh-linh
mà gặp-gỡ nhau đến nay, tôi
hằng thăm trông trộm nhớ, sự
buồn rầu dôn-dập bầy lâu.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

- « *Xương-mai tình đã gãy mòn,*
« *Lân-lừa, ai biết hày còn hôm nay!*
- « *Thăng tròn (4) như gọi cung mây*
« *Chăng-chững một phận áp cây đã liễu!*
- « *Tiền đây xin một hai đều;*
« *Đài-gương (5) soi đến đâu-bèo cho chăng?*
- « *Ngân-ngừ (6) nàng mới thưa rằng,*
« *Thối nhà băng-tuyết (7) chất hàng phi-phong (8):*
- « *Dầu khi lá-thảm chí-hồng,*
« *Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha.*

Làm cho xương-mai tôi gãy mòn, măng bị lân-lừa hoai tôi đã hết trông cậy, ai biết mà còn hôm nay được gặp.

Cả thăng, tôi liêu như thăng Cuội ở cung mây, áp cây chẳng-chàng mà chờ thổ.

Nay may gặp, tôi xin hỏi cô một hai đều, là: Cô là đài-gương mà soi đến tôi là đâu-bèo chăng?

Ngân-ngừ một lát rồi nàng mới thưa rằng: « Thối nhà trong-sạch như băng-tuyết, bốn chất tôi nghèo hèn, hái rau phong, rau phi.

Dầu mà tính cuộc lá-thảm hay là chí-hồng, thì cũng tại lòng mẹ cha định cho nên chăng.

DỊCH XUÔI

« Quý là quý lòng người trọng nghĩa khinh tài, chớ giá cây trâm này có bao nhiêu! Vì vậy tôi không an trong dạ ».

Trọng liền đáp rằng: « Nàng nói chi cho thái quá, ấy là bốn-phận tôi phải vậy. Tôi là người ở một xóm với cô, của cô cũng như của tôi, có phải là khách lạ đâu mà cô phòng ngại dạ. Tôi mà hưởng được một chút mùi thơm rơi của cô trong cây trâm thì cũng là quý rồi, cũng thỏa lòng tôi bấy lâu nay mơ-ước. Nay chẳng may thuở tôi gặpặng cô, tôi xin cô đừng chơn cho tôi hỏi một chuyện riêng này kéo mà lòng tôi uất ức, chẳng hay cô có khứng chăng? »

Kiều chưa kịp đáp từ, chàng Trọng đã lật-đật chạy vào nhà lấy thêm một đôi xuyên-vàng, một vuông khăn lụa, gói trâm và xuyên vào khăn, cầm trở ra, leo lên tường nhìn lại coi quả người gặp khi trước chẳng vì cách tường thấy không rõ nên sợ lầm. Hai người giáp mặt nhau rồi, Trọng thì lòng mừng khắp-khởi như lênặng cảnh tiên, ngó đi là ngó!!! Chớ chi mà có sào, đặng chống con mắt cho lớn thêm, năm bảy ngàn đồng bạc cũng mua, không tiếc. Bên kia, Túy-Kiều thuở nay khuê môn bất xuất, chưa giáp mặt đờn-ông, thỉnh-linh bị dóm tận mặt, sượng-sùng đổ mặt tía tai, cuối đầu nhắm mắt. Kim-Trọng đứng trên hàng rào như phụng đậu ngô-đồng, lấy làm đắc chí, nói rằng: « Úa cô hai! vậy mà này giờ tôi sợ lầm không dám phân tâm-sự. Từ hôm Thanh-minh gặp cô cho đến nay, tôi ăn không ngon nằm không ngủ, thăm trông trộm nhớ, ngủ thì chớ thức

dậy thì thương. Ngày nào mướt ngày này tôi ngồi bên cửa sổ như Cuội áp cây ngóng cô ra mà tôi hỏi một đôi đều, nhưng mà hai ba tháng trời tôi không gặp mặt. Bởi vậy cho nên thơ sách biếng cầm, tranh-kim biếng khảy, cái đó cũng chẳng nói chi, cha chả! hại là hại cho thân thể gãy mòn, cô coi lại coi, thiệt là ốm nhách. Ấy chẳng qua là:

*Cũng muốn Dương-dài lân bước đến,
Sợ e Ngân-thủy bạc cầu Ô.*

Thôi, nay tôi gặp cô rồi, tôi xin hỏi cô vậy chớ cô là người cửa các phòng khuê, vào mành ra trường mà có trường đèn phận bèo-bọt như tôi, bần-nhơn hạ sĩ chẳng? »

Kiều rằng: « Người trường đèn, tôi cũng đội ơn, song nhà tôi thuở nay trong-sạch, chẳng sang giàu mà nề-niếp tinh-anh. Việc vợ chồng là đều rất trọng-hệ, lẽ nào tôi dám mặc áo qua khỏi đầu, tôi xin kiến việc ấy lại cho cha mẹ tôi,

DIỄN TÍCH

- (1) *Niên-tây.* — Nỗi niềm riêng tây, chuyên riêng.
(2) *Bực-mây.* — Hay là *thang mây* bởi chữ *vân-thê* trong Kim-Kiều chữ, ấy chỉ rằng Trọng đạp từ nạt mà leo tường. Lại chữ *tường* đây tôi tưởng là hàng rào chớ không phải *tường gạch*, vậy nên Trọng bước trên nhánh cây tươi có lá phủ như lùm mây.
(3) *Dòn.* — Tiếng là tiếng Bạt, tôi cho là nghĩa bước chầm-chậm, sẽ lên bước, bước nhón gót.
(4) *Rút về.* — Mát-cỏ, bỏ-ngợ.
(5) *Thăng tròn.* — Có chữ *nhất nguyệt viên*, lại có câu: *nhất nguyệt gian kỳ tâm vu nguyệt-cung* như *thử chi* như *nhĩ*. Nghĩa: Cả thăng cứ gọi lòng da mình trên cung trăng, như thăng ngồi ôm gốc cây.
(6) *Đài-gương.* — Đài-tràng. Có chữ: *Thiếp như đài thượng cảnh, chiều kiến thì phân minh*. Nghĩa: Thiếp như gương trên đài, soi xuống mới rõ ràng.
(7) *Ngân-ngừ.* — Bơ-ngợ, đục-đặc.
(8) *Băng-tuyết.* — Trong sạch như giá, như tuyết. Có câu sách: *Gia phong thanh bạch*. Nghĩa: Thối nhà trong sạch.
(9) *Chất hàng phi-phong.* — Có câu: *Tiền chất tâm thương*. Nghĩa: Chất hèn, tâm thương, nhà nghèo. Kinh-thi: *Thê phong thê phi*. Nghĩa: Hái rau phong rau phi, chỉ là nhà nghèo. Lời khiêm từ.

Trương-minh-Biện.

HAI THƯỞNG LOẠI ÔNG

(NHƠN VẬT LUẬN)

(Tiếp theo)

Trước rằng trẻ cháu con mình,
Sau rằng cả thảy dân tình làm ơn.
Trái tai ai có giận hờn,
Mặc tình thương ghét lòng nhơn ta gin.
Crua lòng rằng chúng bảo anh,

Há phiền tất lưới câu đánh sỏ đời.
Y-Tông dạy biểu này lời,
Nhưng không xiết kể giống đời làm chi.
Nói-phô những chuyện ft ni,
Nhứt là cười gả tỏ bày thỉ chung.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langon,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langon,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Thầy đời thương cô si phong,
 Với đời trung cô thầy đồng sống lâu.
 Truy nguyên phỏng ý vì đâu,
 Bởi vì gã cưới rề dẫu phải thời.
 Gái kia hai bảy cá kinh,
 Gia quan vừa thuở vu qui không cần.
 Chờ hai mươi tuổi chừng xuân,
 Mới khai hình trước sông ngân bắc cầu.
 Con trai hai tám tuổi đầu,
 Lo gia quan đã chưa cầu cưới dẫu.
 Ba mươi đánh thạch xuân thu,
 Mới lo huân thú sẽ hầu tạo đoan.
 Để cho khí huyết phương cương,
 Am sung, đờng thiết mới toan vợ chồng
 Vội vàng lập đập vốn không,
 Vì như nhà ruộng gieo trồng phải khi:
 Gặp cơn thủy hạn bất kỳ,
 Còn e phong năm hưởng gì làm ngan.
 Chung tư làm chi trăm ngàn.
 Vì xưa gã cưới biết đang an nguy.
 Nên đến thọ quá kỷ hi,
 Ít nào cũng quá cô hi bất tuấn.
 Không hề yếu trát băng xương,
 Như đời này rộn làm nhân phân bì.
 Gái hai mươi gọi là thì
 Trai ba mươi tuổi già đi còn gì?
 Ít ai thăm xét rộng suy,
 Tới đâu hay đó qua thời thì thôi.
 Đền chừng nước đến tròn ngôi,

Mới lo nhây phách nhây trời bốn ba.
 Lời xưa để dạy chàng ngoa,
 Ví như lựa giồng chắc già mới lâu.
 Lép non giồng ấy ai cầu,
 Cao to trở ác khó âu tốt bền.
 Trai như giồng gái như nền,
 Đắt phần giồng chất không bền có đâu.
 Mây ai xét rộng lo sâu,
 Đến chừng yếu trát dụng đâu mới hay.
 Rồi than họa phước ruồi may,
 Cừ kêu trời khiến đâu hay bởi mình.
 Trai thời mắc chứng di tinh,
 Hoặc là lao tổn tât tình lãng xương.
 Gái thời bạch đới huyết băng,
 Sống sức máu trắng lãng xương nhiều bề.
 Tuổi thơ sớm lại nguyệt huê.
 Thánh hiền để dạy rất chề không cùng.
 Phong lao cổ lại chẳng không,
 Phế nhơn không vợ thì chồng phải mang
 . Khuyên ai trước liệu sau toan,
 Gán mướn vậy chưa tàng tình khai.
 Muốn duyên miếu duệ lâu dài,
 Soi gương thương cổ xét lời gi biên.
 Thứ coi xưa thọ bá niên,
 Với đời mình, lớp tổ tiên thì trường.
 Song coi thọ yếu hai gương,
 Lựa là kẻ hết phò trương dòng dài.

Ông-Tàu-Hạnh,
 (Sau sẽ tiếp theo.)

DU HÍ TRUYỆN
CHUYỆN CHÀNG GIA-ĐI
 (tiếp theo)

Gia-Đi thấy tình-hình như vậy, muốn giúp cho người cải tà qui chánh. Vậy mới chọn một nhật sư, 24 nhạc-công, 12 ca-nhi, một đầu bếp chánh, 6 đầu bếp phụ, 4 nội thân, dạy kể xong, sai qua nhà Y-Rất mà nói rằng: phụng lệnh Thiên-tử qua giúp việc quan Hầu-tước.

Bữa đầu, Y-Rất vừa thức giắt thì nhạc-sư cùng nhạc-công, ca nhi áp vào, kèn-q yện rinh rang, ca-xang lãng-liểu, có hơn hai ba

giờ đồng-hồ, má cứ ngâm đi nhạ lại bài này:

Công nghiệp ngài thâm thâm,
 Tiếng đồn ngài muôn dặm,
 Rõ án đức như mưa ;
 Quả thịnh-danh tợ sấm.
 Vui bấy chúa-công ta !
 Toại lòng ngài lắm lắm !
 Đặng ngài đẹp lòng ngài,
 Chẳng khác hoa trên gấm.
 Tiếng đồn, tiếng ngâm vừa dứt,
 có một người đến đọc một bài-cung-tụng kể những là đức-tánh

Viện báo chủ chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langue,
 ai hỏi mua học thì gửi đến chúng sai.

mà Y-Rất không có, khen Y-Rất. Đọc hơn ba khắc đồng-hồ mới dứt, rồi kể Y-Rất qua phòng ăn dùng bữa. Lúc ăn uống cũng nhạc-trở ca-xang vậy. Bữa ăn ba giờ đồng-hồ mới rồi. Mà hề Y-Rất có muốn mở miệng mà nói chi thì có tên nội-thần chặn họng rằng: « Chắc là Thượng-quan nói nhảm lý. » Người nói chừng ít tiếng kể nội-thần khác rằng: « Lời Thượng-quan hữu lý ». Còn hai tên nội-thần kia thì trông cho Y-Rất nói tiếng chi ngộ một chút, ré lên cười mà cho rằng hay và ngộ vô cùng. Dứt bữa ăn, khởi lại ca nhạc nữa. Bữa đầu, Y-Rất lấy làm đặc chí tưởng vua yên mình vị mình dày công với nhà nước. Qua bữa sau, ông Hầu bớt vui; bữa thứ ba hết vui, bữa thứ tư nhảm rồi phớt phớt. Đến bữa thứ năm, ông Hầu nghe ca-nhạc cung-tụng dường như ai

dem gông cùng mà máng vào cổ. Mà nhứt là nghe ngâm cao:
 Vui bấy Chúa-công ta !
 Toại lòng ngài lắm lắm !
 Ông Hầu xốn-xang trong mình, khó chịu quá. Mỗi ngày mỗi nghe ca-nhạc, cung-tụng; vừa hồ môi có người cho rằng phải, nói chưa rồi chúng ta rằng hay, làm cho Y-Rất chịu không nổi phải cựa sớ về kinh, xin Thiên-tử đòi nhạc-sư, nhạc-công, ca-nhi, nội-thần về và lập thế với vua rằng: mình sẽ bớt kêu căng mà cần lo việc chánh. Từ đó Y-Rất bớt gác-gao với người dưới tay, bớt yến-âm. Nhờ đó mà được toại chí bình sanh.

Lời xưa có nói: « Lạc cực sanh bi, thái hạnh tắc suy. » Ấy là vui quá thái phạm mà buồn, quyền thế nhiều quá ngày phải suy-sụp.
 (Sau tiếp)

LỢI RAO

Bán một cái nhà ngói, vách gạch, nền cao, kiềng Tây, lót gạch, hàn g rào sắt, sau có vườn, cây hoa trái phân minh; đất vườn 33 cao, 54 thước, ở tại đường Lò-gõm, làng Bình-tên, Chợ-lớn, giá mua đất và cất nhà 6.000 ngàn bạc. Nay có diệp muốn bán rẻ lắm; định phân nửa. Tục nói mua áo rẻ, mua dễ mất, là vậy đó. Vị nào muốn mua, xin hãy chịu phiền đến đó xem, như bằng lòng, lúc rảnh đến tại Chợ-lớn, bàn tính với Mái-chính Trần-Bánh ở tại tiệm Di-Sanh đường Huế-Viên (rue Jardin)

Trần-Bánh.

TÀI-BỮ-U-KÝ

5, Rue des Interprètes, Bentré.

1. — Chụp hình giấy mực (Papier mat). 2. — Đồ phụ tùng xe máy đạp. 3. — Thuốc tây đủ thứ. 4. — Giấy mực Langsa, Văn quốc-ngữ 5 \$ một trăm. Châu-bá-lư 10 \$ một trăm. 5. — Khăn bùn đóng. Hiệu cũ là: Thanh-Nam-Quang, của ông Giám-đốc Nguyễn-khắc-Huê, nay để cho Thầy-giáo Nguyễn-bửu-Tài. Đặt khăn xin nói vòng đầu mấy phần tây, mấy văn, để tóc hay là cúp, (một văn 0 \$ 50; muốn có khăn thì phải gửi theo thơ 0 \$ 50 bằng mandat postal) và để thơ cho:

NGUYỄN-VĂN-TẤN.
 Commerçant, Bentré.

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant: LƯƠNG-KHAC-NINH

Lục tình khách lâu

Tại góc chợ mới Sài Gòn đường Espagne số 84, 86, 88, 90 và 92, có cho mướn PHÒNG NGỦ rộng rãi và sạch sẽ, để tiếp rước khách sang.

Lại có bán ĐÈN KHÍ, giấy, chup và các đồ phụ tùng về việc đèn khí; đèn dầu lửa và đèn dầu xăng.

GIÁ RẺ

Viết thư cho M. Trân-quang-Nghiêm là Chủ-sự tiệm ấy.

CAO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lấp Boulevard-Charner số môn bài 99 có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhứt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon vân vân. Máy hát đĩa hát kim và xoàn, Tây, Tàu và Annam bán giá vừa. Lục-châu quý khách khả nhơn lòng tin, đến đó mua đôi phen thì rõ Đồng tàu vô khi, thính chur quân tương tin.

Tác-Lý.

QUỲNH-MY

NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet (Chợ Bến thành mới)

Gạo, than, củi, nước mắm, tấm, cám, trà hột, trà tàu, thuốc hút, cùng các vật dụng khác.
Nước mắm Phú-quốc.

Tiệm này bán rộng nước mắm ở tỉnh Bình-thuận, không bán nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, hoặc gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai.

**BIJOUTERIE-ORFEVRERIE
TÂN-HIỆP-THÀNH**

Nhà bán đồ nữ trang, ở đường Thủy-binh số nhà 184, Cholon, tục kêu là đường Xóm-mười.

Giấy thép nói số 381.

Kính lời cho Lục-châu quý khách dạng rõ: Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang theo kim thời, rất nên xinh đẹp. Thật là một tiệm có danh tiếng trong Nam-kỳ.

Nay tôi kính cho Quý-ông, Quý-bà hay. — Tôi có làm đồ theo kiểu mới nhẹ nhân cho Quý-bà dùng, xem thiệt là mỹ quan.

Trong món đồ có đóng tên và có biên-lai cho Quý-bà làm tin.

Sau này: Cúi xin Lục-châu quân-tử trước là giúp sức cho người Đồng-bang làm cho nên việc, sau nữa làm gương cho kẻ hậu tấn. —

Tùng tân vĩ thương vi bồn.

Cuộc mãi thương của tôi nay tấn bộ, cũng nhờ ơn Lục-châu quân-tử chiếu cố. Tôi rất cảm ơn.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẢY KHOÉ

VỪA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KÈ HGIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG TY

H. BLANC và HAUFF

Đang CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



Le champagne des eaux de table
WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER.

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo đặc

Sữa bò hiệu CON GÀU tại thành Suisse mãn ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu **UNDERVOD**, viết rõ ràng lắm.

*Boisage 1880 Boomp-laires
Saigon le 22 Septembre 1915
Chet Lam*